

## KINH THỦ LĂNG NGHIÊM

### QUYỂN 6

#### **Đoạn 27: Viên Thông Về Nhĩ Căn**

**Chánh văn:**

**Chi 1:** *Thuật lại chỗ tu chứng.*

Bấy giờ, Bồ-tát Quán Thế Âm liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ nơi chân Phật, bạch Phật:

- Thưa Thế Tôn! Con nhớ hằng hà sa kiếp về trước, có Đức Phật ra đời, hiệu là Quán Thế Âm, từ nơi Đức Phật kia, con phát tâm Bồ-đề. Đức Phật ấy dạy con do nghe, nghĩ và tu mà vào Tam-ma-đề.

Ban đầu, ở trong tánh nghe, vào được dòng viên thông, không còn tướng của đối tượng được nghe. Trần tướng đã vắng lặng, hai tướng động, tĩnh rõ thật không sinh. Như vậy thêm lần, các tướng chủ thể nghe đối tượng được nghe đều hết. Không dừng lại nơi chỗ dứt hết chủ thể nghe, đối tượng nghe mà tiến lên nữa, thì chủ thể giác, đối tượng giác đều không. Không giác tốt bậc viên mãn, các tướng chủ thể không, đối tượng không đều diệt. Sinh diệt đã diệt, thì bản tánh tịch diệt hiển tiền. Bỗng nhiên, vượt ngoài thế gian và xuất thế gian sáng suốt cùng khắp mười phương, được hai cái thù thắng: Một là, trên hợp với bản giác diệu tâm cả mười phương chư Phật, cùng với chư Phật Như Lai đồng một từ lực. Hai là, dưới hợp với tất cả chúng sinh nơi sáu nẻo trong mười phương, cùng với các chúng sinh đồng một bị ngưỡng.

**Chi 2:** *Do từ lực, hiện ra ba mươi hai ứng thân.*

Bạch Thế Tôn! Do con cúng dường Đức Như Lai Quán Âm, nhờ Ngài truyền thọ cho con pháp Tam muội Như huyễn Văn huân Văn tu Kim cương, được cùng chư Phật đồng một từ lực, nên làm cho thân con thành tựu ba mươi hai ứng thân vào các cõi nước.

Bạch Thế Tôn! Nếu các vị Bồ-tát vào Tam-ma-đề, tiến tu pháp vô lậu, thắng giải hiện ra viên mãn, con hiện ra thân Phật, vì họ mà thuyết pháp, khiến cho được giải thoát.

Nếu các hàng hữu học tu pháp Diệu minh vắng lặng, chỗ thắng

diệu đã viên mãn, thì con ở trước người kia, hiện ra thân Độc giác, vì họ mà thuyết pháp, khiến cho được giải thoát.

Nếu các hàng hữu học đoạn mười hai nhân duyên, do các nhân duyên đã đoạn mà phát ra thắng tánh và thắng tánh đó hiện đã viên mãn, thì con ở trước người kia, hiện ra thân Duyên giác, vì họ mà thuyết pháp, khiến cho được giải thoát.

Nếu các hàng hữu học được pháp không của bốn Đế, tu Đạo đế vào Diệt đế, thắng tánh hiện viên mãn thì con ở trước người kia, hiện ra thân Thanh văn, vì họ mà thuyết pháp, khiến cho được giải thoát.

Nếu các chúng sinh muốn tâm được tỏ ngộ, không phạm vào cảnh của năm dục và muốn cho thân được thanh tịnh, thì con ở trước người kia, hiện ra thân Phạm vương, vì họ mà thuyết pháp, khiến cho được giải thoát.

Nếu các chúng sinh muốn làm Thiên chủ, thống lãnh chư Thiên, thì con ở trước người kia, hiện ra thân Đế thích, vì họ mà thuyết pháp, khiến cho được thành tựu.

Nếu các chúng sinh muốn thân được tự tại, đi khắp mười phương, thì con ở trước người kia, hiện ra thân Tự tại thiên, vì họ mà thuyết pháp, khiến cho được thành tựu.

Nếu các chúng sinh muốn thân được tự tại, bay đi trên hư không, thì con ở trước người kia, hiện ra thân Đại tự tại thiên, vì họ mà thuyết pháp, khiến cho được thành tựu.

Nếu các chúng sinh muốn thống lãnh quỷ thần, cứu giúp cõi nước, thì con ở trước người kia, hiện ra thân Thiên đại tướng quân, vì họ mà thuyết pháp, khiến cho được thành tựu.

Nếu các chúng sinh muốn nơi thiên cung, sai khiến quỷ thần, thì con ở trước người kia, hiện ra thân Thái tử, con của Tứ Thiên vương, vì họ mà thuyết pháp, khiến cho được thành tựu.

Nếu các chúng sinh muốn làm vua cõi người, thì con ở trước người kia, hiện ra thân Vua, vì họ mà thuyết pháp, khiến cho được thành tựu.

Nếu các chúng sinh muốn làm chủ gia đình danh tiếng, thế gian kính nhường, thì con ở trước người kia, hiện ra thân Trưởng giả, vì họ mà thuyết pháp, khiến cho được thành tựu.

Nếu các chúng sinh thích đàm luận những lời hay, giữ mình trong sạch, thì con ở trước người kia, hiện ra thân Cư sĩ, vì họ mà thuyết pháp, khiến cho được thành tựu.

Nếu các chúng sinh muốn trị cõi nước, chia đoán các bang, các ấp,

thì con ở trước người kia, hiện ra thân Tể quan, vì họ mà thuyết pháp, khiến cho được thành tựu.

Nếu các chúng sinh thích các số thuật, tự mình thâm tâm giữ thân, thì con ở trước người kia, hiện ra thân Bà-la-môn, vì họ mà thuyết pháp, khiến cho được thành tựu.

Nếu có người con trai muốn học pháp xuất gia, giữ các giới luật, thì con ở trước người kia, hiện ra thân Tỳ-kheo, vì họ mà thuyết pháp, khiến cho được thành tựu.

Nếu có người con gái muốn học pháp xuất gia, giữ các giới cấm, thì con ở trước người kia, hiện ra thân Tỳ-kheo ni, vì họ mà thuyết pháp, khiến cho được thành tựu.

Nếu có người con trai thích giữ năm giới, thì con ở trước người kia, hiện ra thân Ưu-bà-tắc, vì họ mà thuyết pháp, khiến cho được thành tựu.

Nếu có người con gái tự giữ năm giới, thì con ở trước người kia, hiện ra thân Ưu-bà-di, vì họ mà thuyết pháp, khiến cho được thành tựu.

Nếu có người con gái lập thân trong nội chính, để tu sửa nhà nước, thì con ở trước người kia, hiện ra thân Nữ chúa hay thân Quốc phu nhân, mệnh phụ, đại gia, vì họ mà thuyết pháp, khiến cho được thành tựu.

Nếu các chúng sinh không phá nam căn, thì con ở trước người kia, hiện ra thân đồng nam, vì họ mà thuyết pháp, khiến cho được thành tựu.

Nếu có người nữ thích thân xử nữ, không cầu sự xâm bạo, thì con ở trước người kia, hiện ra thân đồng nữ, vì họ mà thuyết pháp, khiến cho được thành tựu.

Nếu có chư Thiên muốn ra khỏi loài trời, thì con ở trước người kia, hiện ra thân chư Thiên, vì họ mà thuyết pháp, khiến cho được thành tựu.

Nếu có các con rồng muốn ra khỏi loài rồng, thì con ở trước họ, hiện ra thân rồng, vì họ mà thuyết pháp, khiến cho được thành tựu.

Nếu có Dược-xoa muốn thoát khỏi loài mình, thì con ở trước họ, hiện ra thân Dược-xoa, vì họ mà thuyết pháp, khiến cho được thành tựu.

Nếu có Càn-thát-bà muốn thoát khỏi loài mình, thì con ở trước họ, hiện ra thân Càn-thát-bà, vì họ mà thuyết pháp, khiến cho được thành tựu.

Nếu có A-tu-la muốn thoát khỏi loài mình, thì con ở trước họ, hiện

ra thân A-tu-la, vì họ mà thuyết pháp, khiến cho được thành tựu.

Nếu có Khẩn-na-la muốn thoát khỏi loài mình, thì con ở trước họ, hiện ra thân Khẩn-na-la, vì họ mà thuyết pháp, khiến cho được thành tựu.

Nếu có Ma-hô-la-già muốn thoát khỏi mình, thì con ở trước họ, hiện ra thân Ma-hô-la-già, vì họ mà thuyết pháp, khiến cho được thành tựu.

Nếu có chúng sinh thích làm người, tu cho được thân người, thì con hiện ra thân người, vì họ mà thuyết pháp, khiến cho được thành tựu.

Nếu có loài phi nhân, hoặc có hình, hoặc không hình, hoặc có tướng, hoặc không tướng, muốn thoát khỏi loài mình, thì con ở trước họ, hiện ra cái thân như họ, vì họ mà thuyết pháp, khiến cho được thành tựu.

Ấy gọi là ba mươi hai ứng thân diệu tịnh vào các cõi nước. Những thân ấy đều do diệu lực vô tác của Tam muội Văn huân, Văn tu mà thành tựu tự tại.

**Chi 3:** *Do bi ngưỡng, bố thí mười bốn công đức vô úy.*

Bạch Thế Tôn! Do con lại dùng vô diệu lực vô tác của Tam muội Văn huân Văn tu Kim cương ấy, cùng với tất cả sáu nẻo chúng sinh trong mười phương ba đời, đồng một tâm bi ngưỡng, nên khiến các chúng sinh, nơi thân tâm con được mười bốn thứ công đức vô úy:

1. Do con không tự quán cái tiếng, mà quán cái tâm của chủ thể quán, nên khiến cho chúng sinh khổ não nơi mười phương kia, quán cái âm thanh, thì liền được giải thoát.

2. Tri kiến đã xoay trở lại, khiến cho các chúng sinh, dầu vào đồng lửa, lửa không thể đốt được.

3. Quán cái nghe đã xoay trở lại, khiến cho các chúng sinh bị nước lớn cuốn đi mà không chết đuối.

4. Diệt hết vọng tưởng, tâm không sát hại, khiến các chúng sinh sinh vào những nước quý, quý không thể hại được.

5. Huân tập và thành tựu được tánh nghe, cả sáu căn đều qui về bản tánh, đồng như cái nghe, cái tiếng, có thể khiến cho chúng sinh, lúc đương bị hại, dao gậy từng đoạn, khiến cho các binh khí chạm vào thân người như cắt dòng nước, như thổi ánh sáng, bản tánh không hề lay động.

6. Huân tập tánh nghe sáng suốt thấy khắp thế giới, thì các tánh tối tăm không thể toàn được, có thể khiến cho các chúng sinh, tuy là các loài Dực-xoa, La-sát, Cửu-bàn-trà, Tỳ-xá-già, Phú-đan-na v.v... ở gần

một bên, con mắt chúng vẫn không thể thấy được.

7. Các tiếng đều viên hợp, thấy nghe đã xoay vào tự tánh, rời các trần cảnh hư vọng, có thể khiến cho các chúng sinh, những thứ cùm, dây, gông, xiềng không thể dính vào mình được.

8. Diệt tướng âm thanh, viên thông tánh nghe, phát sinh từ lực cùng khắp, có thể khiến cho chúng sinh đi qua đường hiểm, giặc không cướp được.

9. Huân tập phát ra tánh nghe, rời các trần tướng, sắc dục không lôi kéo được, có thể khiến cho tất cả chúng sinh đa dâm, xa rời lòng tham dục.

10. Thuần một thật tướng của âm thanh, không còn gì là tiền trần, căn và cảnh điều viên dung, không có chủ thể, đối tượng đối đãi, có thể khiến cho tất cả chúng sinh nóng giận, rời bỏ lòng thù ghét.

11. Tiêu diệt trần tướng, xoay về tánh bản minh, thì pháp giới, thân tâm đều như ngọc lưu ly, sáng suốt không ngăn ngại, có thể khiến cho những kẻ ngu, mê, xa rời hẳn sự si mê tối tăm.

12. Viên dung các hình tướng, xoay tánh nghe trở về đạo tràng bất động, hòa vào thế gian mà không hủy hoại thế giới, cúng dường được chư Phật Như Lai như số vi trần, cùng khắp mười phương, ở bên mỗi mỗi Đức Phật, làm vị Pháp vương tử, có thể khiến cho trong pháp giới, những chúng sinh không con, cầu có con trai, sinh ra đứa con trai có phước đức trí tuệ.

13. Sáu căn viên thông, soi sáng không hai, trùm khắp mười phương thế giới, thành lập đại viên cảnh Như Lai tạng không, vãng lãnh pháp môn bí mật của vô số vô lượng Như Lai nơi mười phương không có thiếu sót, có thể khiến cho trong pháp giới, những chúng sinh không con, cầu có con gái, sinh ra người con gái có tướng tốt, đoan chánh, phước đức, dịu dàng, được mọi người yêu kính.

14. Trong tam thiên đại thiên thế giới này, có trăm ức mặt trời, mặt trăng, các Pháp vương tử hiện ở trong thế gian, số lượng có đến sáu mươi hai lần số cát sông Hằng, đều tu pháp Phật, gương mẫu giáo hóa chúng sinh, tùy thuận chúng sinh, phương tiện trí tuệ của mỗi mỗi vị không đồng nhau. Do con được tánh viên thông, phát ra diệu tánh của nhĩ căn, cho đến thân tâm nhiệm mầu bao trùm cùng khắp pháp giới, nên có thể khiến cho chúng sinh chấp trì danh hiệu của con, so với những người chấp trì danh hiệu của tất cả các vị Pháp vương tử, số lượng bằng sáu mươi hai số cát sông Hằng kia, phước đức hai bên thật bằng nhau, không sai khác.

Bạch Thế Tôn! Một danh hiệu của con cùng với rất nhiều danh hiệu kia không khác, là do con tu tập được tánh viên thông chân thật. Ấy gọi là mười bốn diệu lực thí vô úy, đem phước khắp cho chúng sinh.

**Chi 4:** *Theo cơ cảm hiện ra bốn diệu đức không nghĩ bàn.*

Bạch Thế Tôn! Do con đã được đạo tu chứng viên thông vô thượng đó, nên lại khéo được bốn diệu đức vô tác không nghĩ bàn:

1. Do con chứng được tánh nghe chí diệu, nơi tâm tánh không còn có tướng của chủ thể nghe, các sự thấy, nghe, hay, biết không còn cách biệt và đều thành một bảo giác viên dung thanh tịnh, nên con có thể hiện ra rất nhiều hình dung nhiệm mầu, nói ra vô số thần chú bí mật. Trong đó, hoặc hiện ra một đầu, ba đầu, năm đầu, bảy đầu, chín đầu, mười một đầu, như thế cho đến một trăm lẻ tám đầu, một ngàn đầu, mười ngàn đầu, tám mươi bốn ngàn đầu, đầy đủ các tướng; hoặc hiện ra hai tay, bốn tay, sáu tay, mười hai tay, mười bốn, mười sáu, mười tám, hai mươi, hai mươi bốn, như thế cho đến một trăm lẻ tám tay, một ngàn tay, mười ngàn tay, tám mươi bốn ngàn tay, cái tay bất ẩn; hoặc hiện ra hai mắt, ba mắt, bốn mắt, chín mắt, như thế cho đến một trăm lẻ tám mắt, một ngàn mắt, mười ngàn mắt, tám mươi bốn ngàn con mắt báu thanh tịnh, hoặc khi thì từ, hoặc khi thì oai, hoặc khi thì định, hoặc khi thì tuệ, cứu giúp chúng sinh được rất tự tại.

2. Do cái nghe, cái nghĩ của con thoát ra ngoài sáu trần như cái tiếng qua bức tường, không thể bị ngăn ngại, cho đến diệu dụng của con có thể hiện mỗi mỗi hình, tụng mỗi mỗi chú, hình đó, chú đó đều có thể đem sức vô úy mà bố thí cho các chúng sinh, vì thế cõi nước nơi mười phương như vi trần đều gọi con là vị Thí vô úy.

3. Con tu tập, phát ra căn tánh bản diệu viên thông thanh tịnh, nên đi qua thế giới nào, đều khiến cho chúng sinh xả thân, xả đồ châu báu cầu con thương xót.

4. Con được tâm Phật, chứng đến chỗ rốt ráo, nên có thể đem các thứ quý báu cúng dường mười phương Như Lai, cả đến chúng sinh nơi sáu đường trong pháp giới, ai cầu vợ thì được vợ, cầu con thì được con, cầu tam muội thì được tam muội, cầu sống lâu thì được sống lâu, như thế cho đến cầu Đại Niết-bàn thì được Đại Niết-bàn.

**Chi 5:** *Kết luận về viên thông nhĩ căn.*

Phật hỏi về viên thông, con do Tam muội văn chiếu nơi nhĩ căn mà duyên tâm được tự tại, nhân tướng nhập lưu, đạt được Tam-ma-đề, thành tựu quả Bồ-đề, đó là thứ nhất. Bạch Thế Tôn! Đức Phật Như Lai kia khen con là khéo được pháp môn viên thông, ở trong đại hội thọ ký

cho con hiệu là Quán Thế Âm, do con thấy nghe thấu suốt mười phương, nên danh tiếng Quán Âm hiện hữu cùng khắp mười phương thế giới.

*\* Chú thích:*

**Chi 1:** *Thuật lại chỗ tu chứng.*

Bồ-tát Quán Thế Âm trình bày chỗ tu chứng về nhĩ căn. Bồ-tát đã phát tâm Bồ-đề từ đời Đức Phật Quán Thế Âm, trong vô số hằng sa kiếp về trước.

Đức Phật Quán Thế Âm dạy Bồ-tát, do nghe, nghĩ và tu mà vào Tam-ma-đề. Nghe là nghe pháp Phật, hiểu rõ đạo lý của Phật, do đó, phát được văn tuệ. Nghĩ là suy nghĩ những điều đã học được, nhận rõ đạo lý ấy nơi tâm cảnh hiện tiền, thì luôn luôn đem cái đạo lý ấy mà huân tập tâm tánh, nương theo đạo lý ấy mà tu tập, diệt trừ các sự mê lầm, do đó, phát ra tu tuệ, thật chứng Tam-ma-đề.

Bồ-tát Quán Thế Âm tu chứng nơi nhĩ căn, tức là tánh nghe. Bồ-tát quán cái tánh nghe không thêm bớt, không thay đổi, không sinh diệt, cùng khắp mười phương, không bị ngăn ngại. Bồ-tát quán các tướng động, tĩnh hiện ra trong tánh nghe là như huyễn như hóa, không có tự tánh, nên không còn phân biệt thật có năng, có sở, vào được dòng viên thông, nhận rõ hai tướng động, tĩnh, chỉ do phân biệt mà sinh, nhưng sự thật thì chưa hề sinh. Bồ-tát đi sâu vào trong tánh viên thông, thì hai tướng năng văn và sở văn đều tiêu mất, chỉ còn thuần một tánh giác cùng khắp mười phương, không có năng, sở đối đãi, song, tuy các năng văn đã hết, nhưng những tướng năng giác, sở giác hấy còn, chưa đi đến chỗ tuyệt đối không năng, sở, do đó, Bồ-tát lại đi sâu thêm vào tánh viên thông, tiêu diệt các tướng năng giác, sở giác, nghĩa là xóa trừ pháp chấp. Lúc ấy chỉ còn những sai lầm vi tế, như người đã tỉnh giấc chiêm bao, nhưng còn nhớ lại một vài hình ảnh trong lúc chiêm bao, do đó, chỗ giác ngộ chưa được viên mãn. Bồ-tát đi sâu thêm vào tánh viên thông, nhận rõ mê và ngộ đều bình đẳng, không thấy trước kia, thật có mê lầm và hiện nay, thật có giác ngộ, nên xóa sạch những tướng năng không, sở không, chứng được vô sinh pháp nhẫn và tự tánh thanh tịnh Niết-bàn xuất hiện. Lúc đó, Bồ-tát đã nhập một pháp giới tánh, đồng một từ lực với mười phương chư Phật trong pháp giới tánh, đồng một lòng bi ngưỡng với tất cả chúng sinh trong pháp giới tánh.

**Chi 2:** *Do từ lực hiện ra ba mươi hai ứng thân.*

Bồ-tát phát khởi diệu ứng của pháp giới tánh, thuận theo lượng hay biết của chúng sinh mà hiện ra vô lượng thân như huyễn, trong vô lượng thế giới như huyễn, làm những Phật sự như huyễn, để hóa độ

những chúng sinh như huyễn. Chẳng những Bồ-tát hiện ra thân Phật và thân các vị Thánh nhân Tam thừa để hóa độ, mà còn thuận theo chỗ mê tín của chúng sinh, hiện ra thân chư Thiên, thân quỷ thần, để dắt dìu từng bước lên con đường giải thoát. Đối với các loài, Bồ-tát hiện ra thân đồng loại, thân đồng sự, để kết duyên và hóa độ. Trong kinh nói ba mươi hai ứng thân là chỉ nói đại khái, để làm cho thấy được phần nào diệu dụng của pháp giới tánh, sự thật thì các vị pháp thân Bồ-tát, theo cơ cảm mà ứng hiện vô lượng vô biên, không phải chỉ có ba mươi hai ứng thân mà thôi.

**Chi 3:** *Do bi ngưỡng, bố thí mười bốn công đức vô úy.*

Lại do lòng bi ngưỡng chúng sinh trông mong đức từ bi cứu độ, nên Bồ-tát bố thí cho chúng sinh mười bốn thứ công đức vô úy, cứu giúp chúng sinh khỏi các tai nạn.

**Chi 4:** Theo cơ cảm hiện ra bốn diệu đức không nghĩ bàn

Do Bồ-tát Quán Thế Âm chứng nhập pháp giới tánh, phát ra diệu dụng không nghĩ bàn của pháp giới tánh, nên biến hiện tự tại, cứu giúp chúng sinh, được chúng sinh tôn sùng tín ngưỡng và có thể thỏa mãn tất cả những mong ước của chúng sinh.

**Chi 5:** Kết luận về viên thông nhĩ căn.

Kết luận, Bồ-tát Quán Thế Âm nhận định pháp tu viên thông về nhĩ căn là hơn tất cả, do Bồ-tát khéo chứng tánh viên thông nơi nhĩ căn, nên được Đức Phật Quán Thế Âm thọ ký cho Bồ-tát danh hiệu Quán Thế Âm, một danh hiệu được mười phương chúng sinh cung kính chấp trì, nhất là trong những lúc nguy hiểm đau khổ.

Nói tóm lại, chư Phật, Bồ-tát và tất cả chúng sinh cùng một pháp giới tánh, không có sai khác. Chư Phật, Bồ-tát chứng ngộ được pháp giới tánh, nên diệu dụng tự tại, chúng sinh chưa chứng ngộ được pháp giới tánh, nên bị ràng buộc trong bản nghiệp. Vì thế, khi chúng sinh phát tâm tin chắc chắn, hướng về chỗ giác ngộ của chư Phật, Bồ-tát, xa rời hiện nghiệp của mình, dù là tạm thời, thì tạm thời cũng được ở trong pháp giới không đối đãi, không sinh diệt, trong đó, không có cái gì làm hại được cái gì, đồng thời, bất cứ cái gì cũng tùy tâm biến hiện cả. Hiểu được như thế thì mới hiểu rõ sự thật cảm ứng không ra ngoài pháp giới tánh, và mặc dù lòng từ bi của chư Phật, Bồ-tát vô lượng vô biên, nhưng nếu không có cảm, thì cũng không thể có ứng được.

Lại, chư Phật, Bồ-tát cứu giúp chúng sinh, cốt để cho chúng giác ngộ pháp giới tánh, vì thế chư Phật, Bồ-tát không nhất thiết cứu giúp mọi người thành kính cầu xin trong mọi trường hợp. Chỉ khi nào có lợi

cho tiền đồ tu chứng của chúng sinh, thì chư Phật, Bồ-tát mới cứu giúp mà thôi.

Chúng ta không nên vì không được cứu giúp mà nghi ngờ lòng từ bi của chư Phật, Bồ-tát.

-----